

SẢN XUẤT

HÀ NỘI PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THÔNG MINH: CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC



Phát triển nông nghiệp thông minh là xu hướng đổi mới sản xuất nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam, trong đó có Hà Nội. Mặc dù những năm qua, ngành nông nghiệp Thủ đô đã tập trung đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp song theo đánh giá số lượng mô hình nông nghiệp công nghệ cao; nông nghiệp thông minh của Hà Nội phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế vốn có của Thành phố. Để hướng tới một nền nông nghiệp hiện đại, phát triển bền vững trong bối cảnh đô thị hóa mạnh mẽ, đang đặt ra những yêu cầu mới đối với ngành nông nghiệp Thủ đô trong giai đoạn hiện nay.

Cũng giống như nhiều đô thị lớn khác, quá trình đô thị hóa đang diễn ra mạnh mẽ ở Hà Nội và các vùng phụ cận đã và đang đặt ra vấn đề cấp thiết phải phát triển một nền nông nghiệp vừa có tính chất đô thị vừa tiệm cận với những công nghệ thông minh. Thông qua việc phát triển nông nghiệp đô thị thông minh, thành phố Hà Nội sẽ giảm thiểu được những tác hại tiêu cực của quá trình đô thị hóa, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng sống cho người dân.

Những năm qua, ngành Nông nghiệp Thủ đô đã tập trung đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Cụ thể, ngành Trồng trọt đã ứng dụng xây dựng nhà màng, nhà lưới có hệ thống tự động hóa trong điều khiển hệ thống tưới,

bón phân, điều chỉnh độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng; hệ thống giám sát có thể phân tích đất đai, dự báo năng suất, phát hiện sâu bệnh, dịch hại; ứng dụng công nghệ kết nối vạn vật IoT, công nghệ canh tác không sử dụng đất, công nghệ Blockchain truy xuất nguồn gốc, công nghệ nhân nuôi tế bào thực vật quy mô công nghiệp; sử dụng máy bay điều khiển từ xa trong bón phân và phòng trừ dịch bệnh trên lúa. Ngành Chăn nuôi đã áp dụng hình thức chăn nuôi trong chuồng kín, có hệ thống làm mát giúp ổn định nhiệt độ, độ ẩm, chuồng nuôi, dây chuyền cho ăn tự động, uống nước tự động, công nghệ thụ tinh nhân tạo, tinh phân ly giới tính, xử lý môi trường bằng công nghệ tiên tiến (CDM, Biogas, đệm lót sinh học, chế phẩm sinh học...). Ngành Thủy sản đã ứng dụng công nghệ sông trong ao, sử dụng chế phẩm sinh học và máy tạo oxy tự động, công nghệ biofloc... Bên cạnh đó, Hà Nội đã đẩy mạnh triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ cao, công nghệ và thiết bị thông minh ở hầu hết các quận, huyện còn sản xuất nông nghiệp; tập trung nhiều tại các huyện (Mê Linh, Gia Lâm, Thường Tín, Đông Anh, Thanh Oai, Đan Phượng...), đặc biệt là các trang trại, gia trại nuôi trồng rau sạch, hoa cây cảnh, nuôi cấy mô hoa lan và lan VAR...



Chia sẻ tại hội thảo “Định hướng và giải pháp phát triển nông nghiệp thông minh trên địa bàn thành phố” do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội phối hợp Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam (Bộ Nông nghiệp & PTNT), Phó Giám đốc

Sở NN&PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường cho biết, thời gian qua, ngành nông nghiệp Thủ đô đã tập trung tháo gỡ nhiều điểm nghẽn, nút thắt nhằm thúc đẩy phát triển và cơ cấu lại ngành. Một trong những giải pháp đang được thành phố tích cực triển khai là hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách thu hút nguồn lực xã hội đầu tư vào nông nghiệp thông minh. Trên địa bàn Thành phố hiện có 164 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; giá trị sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao hiện nay chiếm khoảng 35% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp toàn Thành phố. Trong đó công nghệ, thiết bị lựa chọn ứng dụng chủ yếu là thông minh trong việc quản lý, điều khiển môi trường nuôi trồng giúp giảm nhân công lao động, tăng chất lượng và sản lượng nông sản...

Theo PGS.TS Đặng Văn Đông – Phó viện trưởng Viện Nghiên cứu rau quả Trung ương, trong bối cảnh đô thị hóa, diện tích đất sản xuất nông nghiệp liên tục bị thu hẹp, Hà Nội cần định hướng phát triển nền nông nghiệp đô thị - thông minh, mang tính sinh thái, bền vững, xây dựng nông thôn mới phù hợp đặc thù của Hà Nội. Những năm vừa qua, Hà Nội đã xây dựng được các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chính là tiền đề quan trọng để Hà Nội phát triển nông nghiệp thông minh.

Hà Nội là nơi hội tụ đầy đủ điều kiện kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ để phát triển nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ cao. Ở đó, lợi thế được cho là lớn nhất là trên địa bàn Thành phố có nhiều viện nghiên cứu đầu ngành, các chuyên gia kinh tế và nông nghiệp hàng đầu. Cùng với đó là những doanh nghiệp có tiềm lực tài chính lớn để đầu tư phát triển. Mặc dù vậy, theo đánh giá của một số đại biểu tham gia hội thảo, số lượng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh trên địa bàn Hà Nội phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế. Một phần nguyên nhân đến từ năng lực sản xuất của hộ nông dân còn nhiều hạn chế. Người sản xuất nông sản hàng hóa chủ yếu còn theo cách làm truyền thống, việc tiếp thu ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao gặp nhiều khó khăn về vốn và kỹ năng công nghệ. Bên cạnh đó, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được coi là đầu tàu dẫn dắt nông dân sản xuất nhỏ, nhưng trên địa bàn Hà Nội hiện còn quá ít... Nhìn nông

ng nghiệp đô thị từ góc độ quy hoạch phát triển đô thị ở Thủ đô Hà Nội, theo GS.TS.KTS Đỗ Hậu – Phó chủ tịch Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam: cần thiết phải tổ chức nông nghiệp đô thị theo hướng ổn định để hướng đến quy hoạch phát triển đô thị bền vững trong bối cảnh đô thị hóa và biến đổi khí hậu hiện nay. Trên cơ sở những nghiên cứu về định hướng phát triển hệ thống đô thị vùng Thủ đô, định hướng phát triển kinh tế-xã hội và định hướng phát triển nông nghiệp của vùng, cho thấy hệ thống đô thị vùng Thủ đô đang được quy hoạch trở thành những trung tâm của khu vực về phát triển kinh tế văn hóa xã hội. Tuy nhiên vấn đề nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao và du lịch sinh thái nông nghiệp chưa được phát triển với quy mô lớn để hỗ trợ phát triển nông nghiệp đô thị (NNĐT). Khái niệm nông nghiệp đô thị còn chưa thống nhất. Chưa có nghiên cứu tổ chức không gian NNĐT trong khu vực nội đô, các khu vực mới phát triển, khu vực ven đô, khu vực đô thị vệ tinh... Chính vì vậy, cần nhận và có tư duy khoa học về NNĐT, NNĐT phải trở thành động lực mới để quy hoạch xây dựng đô thị phát triển bền vững ở Thủ đô Hà Nội. Trong đó vấn đề tổ chức không gian nông nghiệp trong cấu trúc không gian đô thị ở Thủ đô Hà Nội đòi hỏi phải đi trước một bước, đang rất cấp thiết hiện nay. Tổ chức không gian nông nghiệp đô thị hợp lý sẽ tiết kiệm quỹ đất vốn đang rất quý giá đối với thủ đô Hà Nội.

Để vượt qua được các thách thức không nhỏ nhằm đạt được các lợi ích to lớn nhờ chuyển đổi số và nông nghiệp thông minh mang lại, PGS.TS Đào Thế Anh - Phó Giám đốc Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam cho rằng, cần tiếp tục có những chính sách phù hợp thực tiễn sản xuất, có tính khả thi cao; Từ đó, huy động các nguồn lực thực hiện cuộc cách mạng nông nghiệp thông minh. Ngoài ra, cần quan tâm đến đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao để chủ động trong quá trình tiếp cận nông nghiệp thông minh. Theo ông, nông nghiệp thông minh là thành tố quan trọng của nông nghiệp đô thị, đặc biệt đối với Hà Nội trong tương lai. Nông nghiệp đô thị là nông nghiệp đa chức năng như cung cấp thực phẩm, cung cấp hoa cây cảnh hay tạo không gian xanh và cần được nghiên cứu về công nghệ thông minh phù hợp cũng như tạo môi trường thể chế chính sách. Thành phố cần xây dựng Đề án Nông nghiệp đô thị để đảm bảo định hướng

phát triển nông nghiệp đô thị đa chức năng theo hướng thông minh.

Thành ủy Hà Nội ban hành Chương trình 04-CTr/TU về việc Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025. Trong đó, xác định đến năm 2025, Hà Nội có: (1) Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao của Hà Nội đạt 70%; (2) Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn liền với phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới, hướng tới phát triển nông nghiệp thông minh, công nghệ cao, hội nhập quốc tế, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị

GIỮ ỔN ĐỊNH 3,5 TRIỆU HÉC TA ĐẤT TRỒNG LÚA TRONG THỜI KỲ 2021-2030



Tiếp tục chương trình kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải, với tổng số 473/460 số phiếu tán thành, đạt tỷ lệ 92,18% (tính trên tổng số đại biểu), Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025).

Nghị quyết gồm 5 điều, trong đó Quốc hội nhất trí với mục tiêu bảo đảm nhu cầu sử dụng đất để thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030), kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025). Phân bổ hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực đất đai cho các ngành, lĩnh vực và các địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội,

gia tăng và phát triển bền vững;... Để đạt được mục tiêu này, Phó giám đốc Sở NN&PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường cho biết: thời gian tới, Sở NN&PTNT tiếp tục tham mưu thành phố hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách, thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển nông nghiệp thông minh nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững. Xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, phát triển bền vững trong bối cảnh đô thị hóa mạnh mẽ đang đặt ra những yêu cầu mới đối với Hà Nội. Để giải bài toán này, cần có tầm nhìn mới, tư duy mới trong việc tổ chức nông nghiệp đô thị cùng những giải pháp hết sức căn cơ, bài bản./

Lưu Phương

bảo đảm quốc phòng - an ninh, gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo nền tảng để đến năm 2045, nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Đồng thời, bố trí quỹ đất đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, bảo đảm kết nối không gian phát triển liên ngành, liên vùng, các hành lang kinh tế và các vùng động lực phát triển của quốc gia; giữ ổn định 3,5 triệu héc ta đất trồng lúa; bảo đảm tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 42-43%.

Trong báo cáo tóm tắt tiếp thu, chỉnh lý và giải trình dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội do Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Vũ Hồng Thanh trình bày cho biết, quy hoạch đất trồng lúa được tính toán trên cơ sở bảo đảm nhu cầu lương thực của quốc gia trong thời kỳ quy hoạch, đồng thời bám sát Kết luận số 81-KL/TW ngày 29-7-2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030; cơ bản bám sát các định hướng phát triển kinh tế các vùng trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030), phù hợp với tiềm năng đất đai từng vùng, địa phương trong phát triển đất trồng lúa.../

NT (Theo Hà Nội mới)

CÂY ĂN QUẢ HÀ NỘI BƯỚC VÀO VỤ THU HOẠCH CHÍNH



Hiện nay, khoảng 13.000ha cây ăn quả các loại của Hà Nội, trong đó chủ lực là bưởi, chuối, cam, táo,... vào vụ thu hoạch chính, sản lượng ước đạt gần 200.000 tấn, riêng bưởi trên 100.000 tấn... Hầu hết vùng cây ăn quả của Hà Nội đều được mùa, nhiều vùng sản lượng tăng tới 30% so với niên vụ 2020. Tuy nhiên, có tới 70% sản phẩm cây ăn quả của Hà Nội, với sản lượng hơn 100.000 tấn các loại, từ nay đến Tết Nguyên đán do nông dân tự tìm đầu ra.

Việc kết nối tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả của Hà Nội còn gặp nhiều khó khăn, rào cản, bởi, bên cạnh một số vùng cây ăn quả được hỗ trợ kỹ thuật, xây dựng các mô hình quản lý chất lượng, đáp ứng yêu

cầu tiêu dùng nội địa và xuất khẩu... thì vẫn có nhiều vùng cây ăn quả chưa được hoặc chưa đủ điều kiện; nhiều địa phương có quy mô còn manh mún, phân tán nên việc đầu tư, bảo quản chất lượng sản phẩm, bao tiêu sản phẩm còn gặp khó khăn, hiệu quả không cao; quy trình canh tác chưa đồng bộ dẫn đến quy cách sản phẩm không đồng đều; việc thu hoạch, vận chuyển, đóng gói, bảo quản chưa đúng cách dẫn đến tỷ lệ sản phẩm bị hư hỏng cao (25-30%). Mặt khác, vùng cây ăn quả của Hà Nội chịu áp lực rất lớn từ nguồn cung trái cây ở các tỉnh lân cận như: Hòa Bình, Sơn La, Tuyên Quang, Hưng Yên... cũng đang vào vụ thu hoạch rộ.

Để chinh phục thị trường, ngành nông nghiệp luôn khuyến khích người sản xuất xây dựng thương hiệu và nâng cao chất lượng sản phẩm. Về lâu dài, ngành nông nghiệp sẽ phối hợp với các địa phương tập trung đầu tư chuyên sâu; đẩy mạnh xây dựng mã vùng trồng cây ăn quả mang tính đặc sản để thực hiện chuỗi liên kết bền vững giữa doanh nghiệp và nhà sản xuất nhằm phục vụ nhu cầu thị trường tiêu thụ trong nước cũng như xuất khẩu.../.

Lưu Phương

ĐÀO TẠO CHUYÊN SÂU VỀ QUẢN LÝ, CHĂM SÓC CÂY CÓ MÚI



Vừa qua, Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội đã tổ chức lớp đào tạo chuyên sâu cho 30 cán bộ HTX và nông dân tiêu biểu về quản lý, chăm sóc cây có múi ở xã Yên Sở huyện Hoài Đức và xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ.

Tham gia lớp đào tạo, các học viên được Tiến sỹ Vũ Việt Hưng - Trưởng bộ môn CAQ viện nghiên cứu

rau quả giới thiệu, hướng dẫn các kiến thức chuyên sâu về cây bưởi như: Quy hoạch, thiết kế vùng trồng; Một số giống bưởi chất lượng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu địa phương; các kỹ thuật bón phân, cắt tỉa, phòng trừ sâu bệnh hại cho cây có múi; Hướng dẫn áp dụng VietGAP trên sản phẩm quả; liên kết theo chuỗi giá trị góp phần nâng cao năng suất chất lượng và giá trị sản phẩm quả bưởi.

Để giải đáp những thắc mắc của các học viên, Tiến sỹ Vũ Việt Hưng đã trực tiếp hướng dẫn, thực hành cắt tỉa cành, tạo tán trên cây bưởi; thực hành kỹ thuật ghép trên giống cây có múi; Kỹ thuật chăm sóc, cách nhận biết và phòng trừ sâu bệnh hại cây.

Qua lớp đào tạo, các học viên đã được trang bị những kiến thức chuyên sâu về quản lý, chăm sóc cây có múi, được nâng cao kiến thức và thực hành nông nghiệp tốt; tạo ra các sản phẩm an toàn, chất lượng, nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển cây ăn quả có múi trở thành sản phẩm chủ lực của địa phương./.

Nguyễn Văn

HUYỆN BA VÌ: 54 SẢN PHẨM THAM GIA ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG CHƯƠNG TRÌNH OCOP 2021



UBND huyện Ba Vì và Tổ tư vấn giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp thành phố vừa tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP huyện Ba Vì năm 2021.

Tại hội nghị, 54 sản phẩm của 14 chủ thể trên địa bàn huyện Ba Vì đã được đánh giá, phân hạng sản phẩm (vượt 16 sản phẩm so với kế hoạch huyện đề ra

năm 2021). Các sản phẩm dự thi chủ yếu là nông sản, đồ uống có thể mạnh của huyện như: Sữa tươi và các sản phẩm chế biến từ sữa bò Ba Vì, mật ong rừng, chè búp khô, bưởi, tương nếp; đồ gỗ mỹ nghệ...

Phát biểu tại hội nghị, ông Nguyễn Văn Chí, Phó Chánh Văn phòng Thường trực Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố nhận xét, các sản phẩm dự thi đều được huyện Ba Vì lựa chọn kỹ lưỡng, có chất lượng cao, mẫu mã đẹp và câu chuyện sản phẩm hay.

Thông qua việc chuẩn hóa sản phẩm giúp người dân trên địa bàn huyện Ba Vì đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm OCOP, phát triển kinh tế - xã hội địa phương, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Trước đó, năm 2020, huyện Ba Vì đã có 47 sản phẩm được đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, trong đó, 34 sản phẩm đạt 4 sao, 13 sản phẩm đạt 3 sao./.

NT (Theo Hà Nội mới)

SƠN TÂY TẬP TRUNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU



Năm 2020, thị xã Sơn Tây về đích nông thôn mới sau 10 năm nỗ lực, phấn đấu. Xác định xây dựng nông thôn mới "có điểm bắt đầu, không có điểm kết thúc", ngay sau khi đạt chuẩn, Sơn Tây bắt tay ngay vào thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Được biết, thị xã Sơn Tây đã đầu tư hơn 1,7

nghìn tỷ đồng để xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội gắn với hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới. Đến năm 2020, Sơn Tây đã có 6/6 xã đều đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới. Một số nhóm tiêu chí đạt kết quả cao như: 100% giao thông được cứng hóa; 100% trạm y tế các xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế; 100% số thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng; 89,73% số người dân trên địa bàn thị xã tham gia bảo hiểm y tế. Đặc biệt, tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn của thị xã chỉ còn 0,3% (thấp hơn bình quân chung của thành phố là 0,42%). Thu nhập bình quân đến hết năm 2019 đạt 46,6 triệu đồng/người/năm, tăng gấp 2,7 lần so với năm 2010; tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 10%/năm.

Thực hiện Chương trình 04-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội, thị xã đã tập trung rà soát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu của các xã. Đồng thời đã xây dựng Kế hoạch, lộ trình cụ thể để thực hiện nông thôn mới nâng cao,

nông thôn mới kiểu mẫu đảm bảo mục tiêu Chương trình 04. Trong đó xác định xã Kim Sơn, Thanh Mỹ xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; các xã: Sơn Đông; Cổ Đông; Xuân Sơn; Đường Lâm xây dựng nông thôn mới nâng cao. Năm 2021-2022, thị xã sẽ tập trung chỉ đạo để xã Thanh Mỹ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022. Qua đánh giá, kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao của xã Thanh Mỹ, đến nay xã có 8/19 tiêu chí đạt, 11/19 tiêu chí cơ bản đạt và chưa đạt, với tổng điểm 74,1/100 điểm.

Về phát triển nông nghiệp, năm 2021, thị xã Sơn Tây tiếp tục triển khai một số chương trình, mô hình phát triển trồng cây, con mang lại hiệu quả kinh tế cao như: Hỗ trợ bảo tồn và phát triển đặc sản Mít Sơn Tây, hỗ trợ phát triển sản phẩm đặc sản cà Trung Hưng giai đoạn năm 2021, hỗ trợ mô hình trồng một số giống cây dược liệu... Hay một số mô hình sử dụng thảo dược trong chăn nuôi gà thả vườn, mô hình chăn nuôi vịt cao sản trên sàn năm 2021, mô hình chăn nuôi lợn theo hướng an toàn sinh học, mô hình chăn nuôi dê kiêm dụng sữa thịt.

Hiện nay trên địa bàn thị xã đã và đang hình thành một số chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, bước đầu hình thành 02 mô hình liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp đem lại giá trị kinh tế cao như: Mô hình liên kết trong chăn nuôi, tiêu thụ gà Mía của Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà Mía Sơn Tây và mô hình liên kết nuôi ong lấy mật của Tổ hợp tác ong mật Kim Sơn .

Năm 2021, thực hiện chỉ tiêu của UBND thị xã giao giảm 75 hộ nghèo; UBND các xã, phường tiếp tục rà soát, đánh giá, xác định nguyên nhân nghèo, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội của Trung ương, Thành phố và các chính sách hỗ trợ đặc thù của địa phương để hỗ trợ thoát nghèo. Kết quả số hộ thoát nghèo 6 tháng đầu năm có 13 hộ, số hộ cận nghèo bổ sung 12 hộ; số hộ nghèo hiện còn 62 hộ, tỷ lệ 0,16%.

Tuy nhiên, dịch bệnh COVID-19 đã tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế và mọi mặt đời sống xã hội của người dân trên địa bàn. Bên cạnh đó, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm cũng gây thiệt hại

cho các hộ chăn nuôi. Các vấn đề về hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu đồng bộ, chưa hiện đại, nhiều công trình đã xuống cấp. Bên cạnh đó, việc thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp chưa nhiều, đặc biệt là chế biến sâu, sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế.

Chính vì vậy, để đạt được mục tiêu đề ra, theo ông Nguyễn Quang Hán – Phó Bí thư Thường trực Thị ủy, Chủ tịch UBND thị xã, thời gian tới thị xã Sơn Tây sẽ tập trung chỉ đạo triển khai sản xuất nông nghiệp, đảm bảo đúng lịch thời vụ; phát triển cây vụ Đông bền vững theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp trong các khâu gieo trồng và thu hoạch.

Song song là phát triển chăn nuôi trang trại quy mô lớn, chăn nuôi an toàn sinh học theo chuỗi giá trị; tăng cường giám sát, kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh, kiên quyết không để phát sinh các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm. Đa dạng các loại con giống có năng suất, chất lượng cao đưa vào sản xuất nhằm nâng cao giá trị sản xuất ngành chăn nuôi.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các HTX nông nghiệp xây dựng, phát triển mô hình các hợp tác xã sản xuất kinh doanh sản phẩm nông nghiệp chất lượng và hiệu quả cao; xây dựng các chuỗi liên kết giữa người nông dân - nhà khoa học và doanh nghiệp. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tích cực huy động nguồn lực xã hội phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn gắn với công nghiệp chế biến nông sản.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm xây dựng nông thôn mới. Các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí theo bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao. Trong đó, tập trung đầu tư cho Thanh Mỹ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021-2022.../.

NT (Theo Chinhphu.vn)

KHOA HỌC KỸ THUẬT

SỬ DỤNG THỨC ĂN HIỆU QUẢ CHO GÀ

Việc lựa chọn và sử dụng thức ăn đảm bảo đầy đủ các giá trị dinh dưỡng phù hợp với từng giai đoạn phát triển của gà góp phần tăng năng suất và mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn.

Lựa chọn

Thức ăn công nghiệp: Nên chọn những sản phẩm có thương hiệu, uy tín, có xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ thông tin sản phẩm ghi trên bao bì như: Tên sản phẩm, tên, địa chỉ, số điện thoại, email của công ty/ cơ sở sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng, xuất xứ sản phẩm, thành phần nguyên liệu, thành phần dinh dưỡng, hướng dẫn sử dụng, bảo quản. Thức ăn đảm bảo kích cỡ viên, hạt, mảnh phù hợp theo từng lứa tuổi, hướng sản xuất. Sản phẩm có thương hiệu, chất lượng tốt, dinh dưỡng cao và cân đối các thành phần. Không mua các sản phẩm đã hết hạn sử dụng, bị nhiễm nấm mốc, thức ăn có trộn các chất cấm (chất tạo nạc, kích thích tăng trọng...).

Thức ăn phối trộn: Nên tận dụng các nguyên liệu sẵn có tại địa phương như: Ngô, cám gạo, khoai, sắn... để giảm giá thành sản phẩm. Nguyên liệu phối trộn phải đảm bảo chất lượng. Không có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, không ẩm mốc, sâu mọt, không có mùi lạ và không vón cục. Các loại nguyên liệu thức ăn trước khi phối trộn phải được nghiền nhỏ. Một số nguyên liệu cần được sơ chế trước để dễ tiêu hóa như: Đậu tương phải rang chín, vỏ sò, vỏ hến phải nung nóng trước khi nghiền. Khi phối trộn cần tuân thủ theo quy trình và công thức đã khuyến cáo cho gia cầm theo từng giai đoạn sinh trưởng, sử dụng càng nhiều loại thức ăn càng tốt. Trong trường hợp phải trộn thuốc vào thức ăn, trước khi trộn cần kiểm tra đúng chủng loại thuốc, các thông tin về sản phẩm (ngày sản xuất, hạn sử dụng, liều lượng, thời gian ngừng thuốc...) và sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Cách trộn thức ăn: Trước tiên cân khối lượng của từng loại nguyên liệu theo công thức cho từng mẻ trộn. Đổ dần đều các loại nguyên liệu dùng để phối trộn ra bạt, nền nhà sạch khô hoặc gạch lát theo thứ tự loại nhiều đổ trước, loại ít đổ sau. Sau khi trộn đều có thể ép viên sấy hoặc phơi khô và được đóng

vào bao chứa có 2 lớp: Lớp nilon ở trong, bao dứa ở ngoài. Thức ăn trộn xong, cho gà ăn không quá 1 tuần.

Cần chú ý vào quy mô, lứa tuổi đàn vật nuôi để tính toán lượng thức ăn phù hợp, không nên phối trộn thức ăn quá nhiều, gà sẽ không ăn hết, bảo quản lâu sẽ giảm chất lượng và không hiệu quả. Thức ăn phối trộn phải đảm bảo rẻ, dễ sử dụng và bảo quản tốt. Thường xuyên theo dõi tình hình phát triển của đàn gà để điều chỉnh công thức phối trộn cho phù hợp.

Sử dụng

Khi cho gà ăn, người nuôi cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Trước khi cho ăn, phải kiểm tra đàn gà, thức ăn thừa trong máng, kiểm tra chất lượng thức ăn bằng cảm quan về màu sắc, mùi vị và nấm mốc.

- Gà ở lứa tuổi nào thì sử dụng loại thức ăn đó để phù hợp với sinh trưởng phát triển và hướng sản xuất của gà, không nên sử dụng một loại thức ăn cho nhiều lứa tuổi.

- Lượng thức ăn cho gà trong ngày phải dựa vào nhu cầu và mục đích chăn nuôi để đảm bảo tiết kiệm và tăng hiệu quả sử dụng.

- Khi cho gà ăn, cần đảm bảo thức ăn được phân bố đều, tránh hiện tượng ăn không đồng đều, dẫn đến gà còi cọc, chậm lớn.

- Khi thay đổi thức ăn, cần chuyển dần trong vài ngày, không nên chuyển đột ngột vì có thể làm chúng kén ăn và rối loạn tiêu hóa. Trong trường hợp muốn thay đổi khẩu phần cho gà, người nuôi cần thực hiện theo nguyên tắc sau: Ngày thứ 1 cho ăn 75% thức ăn cũ + 25% thức ăn mới; Ngày thứ 2 cho ăn 50% thức ăn cũ + 50% thức ăn mới; Ngày thứ 3 cho ăn 25% thức ăn cũ + 75% thức ăn mới; Ngày thứ 4 trở đi cho ăn 100% thức ăn mới.

Bảo quản

Thức ăn phải được bảo quản nơi khô ráo, cần có giá kê thức ăn và nguyên liệu, đảm bảo cách mặt đất ít nhất 20 cm, không được đặt trực tiếp thức ăn xuống nền.

Kho chứa thức ăn phải sạch sẽ, thông thoáng,

tránh chuột cắn bao bì gây ẩm mốc và hỏng thức ăn. Định kỳ vệ sinh kho, dọn dẹp thức ăn rơi vãi trong kho, diệt chuột và các côn trùng gây hại khác.

Cần chú ý những bao thức ăn bị rách (vì khả năng nhiễm nấm mốc sẽ cao). Không để những bao chứa thức ăn cũ (bao không) chung với nơi trữ thức ăn (vì rất dễ nhiễm nấm mốc từ bao không sang bao có thức ăn).

Đối với thức ăn tự phối trộn nên sử dụng trong vòng 7 - 10 ngày.

Đối với thức ăn hỗn hợp công nghiệp, nên sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Không bảo

quản thức ăn cùng nơi để các loại hóa chất độc hại, để dụng cụ chăn nuôi, quần áo, không để thức ăn trực tiếp trong chuồng nuôi.

Quản lý

Trong quá trình chăn nuôi cần phải ghi chép sổ sách đầy đủ, chính xác các thông tin liên quan đến sử dụng thức ăn như: Nhập nguyên liệu, thức ăn công nghiệp, quá trình cung cấp thức ăn cho gà tại chuồng theo khẩu phần ăn hàng ngày, bổ sung thuốc, vitamin vào thức ăn để phòng, chữa bệnh... vào sổ theo dõi sẽ giúp cho việc kiểm soát và quản lý thức ăn tốt hơn./.

Theo tapchigiacam.vn

CÁCH XÂY DỰNG CHUỒNG NUÔI ĐÀ ĐIỀU NHƯ THẾ NÀO LÀ HỢP LÝ?

Chuồng nuôi đà điều gồm có hai phần, một phần là chuồng (nếu nuôi theo tổ) hay trại (nếu nuôi bầy đàn lớn) và phần còn lại là sân bãi chăn thả. Mỗi khu chuồng trại và sân bãi đều phải rào giậu kỹ, tốt nhất là dùng lưới kẽm B40 với chiều cao từ 1m50 đến 2m nếu là chim lú, và cao 2m50 nếu là chim trưởng thành, chim sinh sản. Rào cần phải cao như vậy mới ngăn được chim trống hai ngăn chuồng kề cận nhau không thể chĩa mỏ qua lại mổ nhau. Đà điều cũng như loài gà, những con trống cũng thường hùng hổ đấu đá nhau.

- Nếu nuôi với số lượng bầy đàn lớn và đất dành cho chăn nuôi đủ rộng, ta có thể làm nhiều chuồng liền kề với nhau. Hoặc tiện hơn cả, giữa hai dãy chuồng nên tạo lối đi đủ rộng để tiện cho người có phận sự qua lại cung cấp thức ăn, nước uống, hay làm vệ sinh chuồng trại... Tường rào nên dùng lưới kẽm B40 với hàng cọc trụ bằng bê tông cốt sắt cho chắc chắn. Cách rào giậu như vậy tuy tốn nhiều tiền, nhưng đủ độ bền chắc để sử dụng lâu dài sau này. Chúng ta cũng biết đà điều vừa cao to vừa có sức mạnh, nhất là khi chúng bị hoảng sợ, chúng sẽ bắt thần tung cao người lên và càn lướt lên tất cả những chướng ngại vật trên đường chạy của nó. Do đó, tường rào làm sơ sài không đủ sức cầm giữ chúng.

- Trong một vuông rào như vậy, ta nên chọn một góc đất thích hợp nào đó để dựng chuồng, hay dựng một dãy trại cho chim ở. Chuồng trại đà điều chỉ cần làm thô sơ, kiểu cách giản dị, như kiểu chuồng trâu bò cho đỡ tốn kém. Điều cần là nền chuồng phải cao ráo, bằng phẳng, nền tráng xi măng, lót gạch tàu hay

bằng đất nện cũng tốt. Mái chuồng nên lợp bằng tôn, bằng ngói, có chiều cao cách mặt đất khoảng 3m đối với chim lớn.

- Thường thì đà điều cả ngày lẫn đêm thích sống ở ngoài trời, chúng chỉ vào chuồng để tránh mưa nắng và kiếm thức ăn. Vì trong chuồng có đặt sẵn máng ăn và máng nước. Do vậy, trong chuồng không cần làm rộng, mỗi đà điều lớn cần từ 3 đến 4 mét vuông cũng đủ. Đà điều ít khi nằm, và nằm thì nằm xuống nền, vì vậy trong chuồng trại không cần làm sàn cho chúng.

- Ngoài sân bãi nên trồng cỏ để tạo nguồn thức ăn xanh cho đà điều. Đây là giống chim duy nhất biết ăn cỏ mà sống. Nhưng, nuôi thuần cỏ không thôi không được mà ăn cỏ nhiều quá thì chim cũng bị tiêu chảy. Ngoài cỏ ra, nếu đất đai rộng ta nên trồng cây để tạo lùm bụi cho chim tránh nắng, hoặc trồng cây lớn có tàn rộng che mát càng tốt.

- Sân bãi cũng phải cao ráo tránh ngập úng trong mùa mưa. Nên chọn một vài địa điểm để làm hố cát để chim có thêm thức ăn (đà điều có thói quen thích ăn nhiều cát) đồng thời các hố cát này cũng là nơi chim trống đào ổ để chim mái đẻ trứng.

- Ngoài chuồng nuôi ra, ta còn chừa đất để xây dựng nhà kho để chứa lương thực nuôi chim, nơi ấp trứng và úm chim sơ sinh. Hệ thống điện, nước cần phải có đầy đủ ngay từ đầu.../.

Theo Tài liệu "Chín mươi câu hỏi đáp nuôi và kinh doanh đà điều"

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2021)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Chiều tối và đêm 21, không khí lạnh tăng cường mạnh, có mưa, mưa rào, sau không mưa. Sau đó không khí lạnh có cường độ ổn định và suy yếu dần. Đến khoảng tối 28, ngày 29 không khí lạnh được tăng cường yếu.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày và đêm 21: Nhiều mây, có mưa, mưa rào. Gió nhẹ sau chuyển Đông bắc cấp 3 - 4. Đêm trời chuyển rét.

Từ ngày 22 - 25: Nhiều mây, không mưa, trưa chiều giảm mây hứng nắng. Gió Đông bắc cấp 2 - 3. Trời rét, vùng núi có khả năng rét đậm trong ngày 23/11.

Những ngày sau: Nhiều mây, có mưa vài nơi, trưa chiều giảm mây hứng nắng. Gió Đông bắc cấp 2 - 3. Đêm và sáng trời rét.

Nhiệt độ trung bình: 18.5 - 19.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 27 - 29°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 14 - 16°C, vùng núi Ba Vì 12 - 14°C.

Lượng mưa phổ biến: 5 - 10 mm.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 15 - 20 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

DÀNH HƠN 2.144,5 TỶ ĐỒNG CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA THỦ ĐÔ

UBND Thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch số 253/KH-UBND về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội, giai đoạn 2021-2030.

Kế hoạch này được thực hiện ở địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô. Đối tượng thụ hưởng: Xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh sinh sống ở các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế - xã hội hoạt động trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Thời gian thực hiện từ năm 2021 đến năm 2030 và chia làm 2 giai đoạn. Tổng số vốn đầu tư giai đoạn 1 (2021-2025) để thực hiện nội dung là 2.144,523 tỷ đồng. Trong đó, kinh phí dành cho: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt là 144 tỷ đồng; quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết 3,061 tỷ đồng; phát triển sản xuất, nông, lâm nghiệp, du lịch, củng cố phát triển ngành, nghề truyền thống, làng nghề, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng, miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị 369,783 tỷ đồng; đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản

xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 1.500 tỷ đồng; phát triển giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực 8,324 tỷ đồng; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch 33,6 tỷ đồng; chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em 32,739 tỷ đồng; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em 9,49 tỷ đồng; truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 43,526 tỷ đồng.

Giai đoạn 2 (2026-2030), cơ cấu nguồn vốn cho từng nội dung cụ thể sẽ được xác định sau khi thành phố tổng kết giai đoạn 1.

Từ nguồn lực đầu tư trên, Thành phố đặt mục tiêu đến năm 2025, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Thu nhập bình quân đầu người tăng bình quân 20%/năm; đến năm 2025, cơ bản bằng mức thu nhập bình quân khu vực nông thôn ngoại thành của Thành phố; cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Thành phố; tỷ lệ thôn, làng được công nhận và giữ vững danh hiệu làng văn hóa 65%; tỷ lệ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hóa 86-88%.

Bên cạnh đó, bảo tồn và phát triển các giá trị

bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 100% thôn, làng có nhà văn hóa; duy trì 100% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ trường công lập (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) đạt chuẩn quốc gia 80 - 85%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 75-80%; phần đầu đạt tỷ lệ 100% hộ dân được sử dụng nước sạch từ các nguồn và tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn theo quy định; 100% xã vùng dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó, có 40% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Thành phố cũng sẽ đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, nhất là các dân tộc thiểu số tại chỗ. Bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với

tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở từng địa phương.

Định hướng mục tiêu đến năm 2030: Mức sống và thu nhập của Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ngang bằng với Nhân dân các xã vùng ngoại thành Hà Nội; cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Thành phố; giữ vững tỷ lệ 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó, 60% đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. 100% xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của người dân. Hoàn thành các chỉ tiêu trong mục tiêu quốc gia về phát triển bền vững đến năm 2030./.

Theo Cổng GTĐT Hà Nội

HƯỚNG DẪN VIỆC THU GOM, XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI, PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP TÁI SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH KHÁC



Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa ban hành Thông tư số 12/2021/TT-BNNPTNT hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Theo đó, chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ trong chăn nuôi nông hộ phải thu gom để xử lý bằng một hoặc một nhóm các biện pháp sau: ủ compost, công nghệ khí sinh học (biogas), chế phẩm sinh học, đệm lót sinh học hoặc các giải pháp khác để sử dụng cho cây trồng phải đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường;

Chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ trong chăn nuôi trang trại phải thu gom, vận chuyển đến vị trí tập trung trong khuôn viên cơ sở chăn nuôi trang trại đã qua xử lý đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được sử dụng cho cây trồng hoặc làm thức ăn cho thủy sản. Trong thời gian chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, việc xử lý chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành; đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường. Việc thu gom chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ được thực hiện hàng ngày đối

với cơ sở chăn nuôi gia súc, thu gom theo đợt đổi với cơ sở chăn nuôi gia cầm và cơ sở chăn nuôi sử dụng đệm lót sinh học;

Vị trí tập trung chất thải rắn trong khuôn viên cơ sở chăn nuôi trang trại để xử lý phải xa khu chuồng nuôi, xa nơi cấp nước, khu vực kho thức ăn chăn nuôi.

Nước thải chăn nuôi phải thu gom bằng hệ thống riêng được xử lý bằng một hoặc một nhóm các biện pháp sau: công nghệ khí sinh học, ao sinh học, chế phẩm sinh học hoặc các biện pháp khác được sử dụng cho cây trồng phải đảm bảo hạn chế phát sinh mùi hôi, thối và không để chảy tràn ra môi trường xung quanh; Nước thải chăn nuôi trong chăn nuôi trang trại đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi sử dụng cho cây trồng, được sử dụng tưới cho cây trồng hoặc mục đích khác trong khuôn viên trang trại. Việc sử dụng nước thải chăn nuôi phải đảm bảo hạn chế phát sinh mùi hôi, thối và không để chảy tràn ra môi trường xung quanh.

Việc thu gom, xử lý phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác thực hiện theo Thông tư số 19/2019/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng.

Ngoài ra, tại Thông tư cũng quy định việc vận chuyển chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ chưa được xử lý ra khỏi cơ sở chăn nuôi thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật mới trong quá trình xử lý chất thải chăn nuôi./.

TX (TH)

ĐỊA CHỈ XANH:

CHUỐI VÂN NAM - GIỐNG CHUỐI TIÊU HỒNG



Hợp tác xã (HTX) Nông nghiệp Vân Nam có địa chỉ tại thôn 4, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội là đơn vị tiên phong trong phát triển các loại giống chuối trên vùng đất bãi bồi sông Hồng. Với quy trình sản xuất sạch và chiến lược kinh doanh bài bản, cây chuối tại xã Vân Nam giờ đã có thương hiệu, chỗ đứng trên thị trường, mang lại giá trị kinh tế và góp phần bảo vệ môi trường.

Với điều kiện địa lý vùng đất bãi bồi ven sông Hồng, đất cát pha đất thịt nhẹ, độ pH ổn định ở mức 6 - 6,5 tạo điều kiện thuận lợi để phát triển trồng chuối. Đặc biệt, sản phẩm "Chuối Vân Nam - Phúc Thọ" trồng từ giống chuối tiêu hồng cây mô không biến đổi gen (Non - GMO) do Viện rau quả Trung ương nghiên cứu sản xuất, cho sản phẩm chất lượng cao, đồng nhất như nhau.

Ông Doãn Văn Thắng, Giám đốc HTX Nông nghiệp Vân Nam cho biết: "trước năm 2012, HTX chủ yếu trồng ngô, lúa và cây hoa màu. Sau khi dồn điền đổi thửa, năm 2013 HTX đã mạnh dạn trồng 20 ha chuối tiêu hồng, nhận thấy hiệu quả kinh tế cao nên vận động người dân mở rộng diện tích trồng". Đến nay chuối tiêu hồng là cây trồng chính, HTX đã mở rộng được 100 ha, trung bình, 1ha trồng được khoảng 2.100 gốc chuối tiêu hồng và gần 1.700 gốc chuối tây. Mỗi năm, một gốc sẽ cho thu hoạch một buồng chuối, mỗi buồng giao động từ 7 đến 9 nải. Đặc biệt, chuối Vân Nam không dùng thuốc bảo vệ thực vật nên sản phẩm rất được thị trường ưa chuộng, thu nhập của người dân sau khi trừ chi phí từ 120 -150 triệu đồng/ha. Từ khi trồng chuối, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

HTX Nông nghiệp Vân Nam xác định cây chuối là cây trồng mũi nhọn trong phát triển kinh tế của địa phương, nên HTX vận động người dân trồng theo hướng VietGAP. Với phương pháp trồng chuối theo

hướng VietGAP, HTX luôn tuân thủ đúng quy trình, liều lượng phân bón hữu cơ. Cụ thể, trước khi trồng làm đất, đào hố sâu và rộng 30cm. Cây cách cây 1,5 m, hàng cách hàng 2m, bón lót phân lân NPK, phân vi sinh. Quá trình chăm sóc mỗi gốc chuối được cắt bỏ toàn bộ cây non ở xung quanh, chỉ để một cây chính để tập trung nguồn dinh dưỡng. Vào thời điểm cây chuẩn bị ra hoa, người dân dùng phân chuồng ủ mục bón gốc cây để bổ sung dinh dưỡng giúp quả to, đều. Khi buồng chuối được 20 ngày sẽ dùng ni lông bọc che sương, tránh gió làm thâm quả và hạn chế côn trùng chặm, đốt quả. Chuối già sẽ được thu hoạch và giảm chuối bằng kho lạnh công nghệ xử lý cồn, chất lượng quả chuối thơm ngon, mã đẹp an toàn cho người sử dụng. Sau thời gian thu hoạch, chuối được chặt hạ để trồng cây vụ mới. Toàn bộ thân và lá được chặt khúc ngắn, ủ với men vi sinh và phụ phẩm nông nghiệp tạo thành phân bón trong vòng ba tháng. Đây là nguồn phân hữu cơ dồi dào, giúp HTX giảm nhiều chi phí.

HTX nhận thấy trong điều kiện bảo quản thường, chuối có thể bị nhiễm các loại vi sinh trùng, nấm mốc, làm khô héo, sẫm màu, thối cuống và quả. Do đó, năm 2019, HTX đã đầu tư xây dựng hệ thống kho lạnh có thể bảo quản được 5 tấn chuối. HTX đã ứng dụng công nghệ hiện đại trong khâu bảo quản giúp các thành viên HTX yên tâm gia tăng sản xuất. Chuối tiêu hồng Vân Nam quả to, dài và hơi cong, hình dáng đẹp; khi chín, hương vị ngọt thơm, chuối có màu vàng sáng, vỏ quả mỏng, thịt quả nhẵn không nhũn như các giống chuối tiêu khác nên rất thuận lợi cho vận chuyển.

Ông Thắng chia sẻ thêm: "Thành công bước đầu của HTX có sự đóng góp rất lớn của ngành nông nghiệp Hà Nội, HTX đã được tập huấn kỹ thuật trồng mới nâng cao kiến thức cây trồng, cách chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây, được chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hỗ trợ xây dựng kho lạnh bảo quản chuối, hỗ trợ cây giống và thuốc bảo vệ thực vật... Cùng với đó, hướng dẫn nông dân sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, ứng dụng công nghệ bảo quản cận và sau thu hoạch để phục vụ nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng". Nhờ đáp ứng được các yêu cầu về số lượng, chất lượng và mẫu mã, từ năm 2016 đến nay, HTX Nông nghiệp Vân Nam đã ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm chuối với Công ty CP An Việt Hà Nội, HTX Nông sản sạch Tùy Anh Sơn Tây. Hiện nay, chuối Vân Nam đã có mặt trong nhiều siêu thị ở Hà Nội và một

số tình lân cận, được người tiêu dùng đánh giá cao.

Nhờ phát triển trên diện tích lớn và áp dụng mô hình canh tác khoa học. Năm 2016, chuỗi Vân Nam của HTX đã được Cục Sở hữu trí tuệ công nhận nhãn

GUỒNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TIÊN DƯƠNG



Hợp tác xã Nông nghiệp hữu cơ Tiên Dương (HTX Tiên Dương) có địa chỉ tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh là đơn vị tiêu biểu của Thành phố Hà Nội trong thực hiện mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo chuỗi liên kết từ năm 2017. Theo đó, HTX đảm nhận vai trò hỗ trợ chuyển giao công nghệ, kiến thức về sản xuất hữu cơ cho thành viên cũng như giám sát chặt chẽ toàn bộ quy trình sản xuất.

Khi mới thành lập HTX có 7 thành viên, đến nay số thành viên lên đến 11 thành viên, canh tác với diện tích 5800m². Để có những sản phẩm rau an toàn cho người sử dụng, các thành viên của HTX Tiên Dương sử dụng phân hữu cơ, chế phẩm sinh học, thuốc trừ sâu hữu cơ được chế từ các thảo dược có sẵn từ tự nhiên, thân thiện với môi trường, không độc hại. Ngay cả việc xua đuổi, diệt trừ côn trùng cũng được thực hiện bằng những loại chế phẩm sinh học.

Theo bà Ngô Thị Hoa Diệp, Phó Giám đốc HTX Nông nghiệp hữu cơ Tiên Dương chia sẻ: "Năm 2017, HTX nông nghiệp hữu cơ Tiên Dương bắt tay vào sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo chuỗi liên kết. Mục đích chính là xây dựng mô hình để hỗ trợ nông dân sản xuất theo đúng quy trình và đảm bảo tiêu chuẩn. HTX chỉ đảm nhận vai trò hỗ trợ chuyển giao công nghệ, kiến thức về sản xuất hữu cơ cũng như giám sát chặt chẽ toàn bộ quy trình sản xuất. Hàng ngày, các xã viên HTX thường xuyên đến kiểm tra đồng ruộng của mình để đảm bảo từng luống rau được phát triển đều, đúng kỹ thuật đảm bảo sản phẩm đến với người tiêu dùng có chất lượng tốt. Các thành viên trong HTX đều quen

hiệu tập thể và hiện nay UBND thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao./.

Đăng Diện

với nếp sản xuất hữu cơ".

Quy trình trồng rau, củ, quả ở đây được thực hiện qua nhiều công đoạn như: Ủ phân chuồng, phân xanh với chế phẩm sinh học, bón vào đất để cải tạo độ cân bằng PH và chất dinh dưỡng. Việc xua đuổi, diệt trừ, làm suy yếu côn trùng cũng bằng các loại chế phẩm sinh học. HTX áp dụng trồng rau, củ, quả theo phương pháp hữu cơ vi sinh, áp dụng giải pháp truy xuất nguồn gốc của Trung tâm Doanh nghiệp hội nhập và phát triển Ide; quản lý sản xuất bằng nhật ký điện tử.

Từ một HTX ban đầu, hiện tại đã có nhiều đơn vị cùng HTX nông nghiệp hữu cơ Tiên Dương phát triển thành Liên hiệp HTX Nông nghiệp hữu cơ và Dược liệu Việt Nam, liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, chủ động nguồn cung đầu vào bao gồm các loại chế phẩm vi sinh và phân bón hữu cơ để làm nên chất lượng, sản phẩm an toàn.

Hiện nay, các loại rau, củ, quả của HTX Tiên Dương đều được đơn vị của Sở Nông nghiệp & PTNT định kỳ lấy mẫu kiểm tra chất lượng nhằm đảm bảo đạt đúng tiêu chuẩn. Đánh chú ý, 100% sản phẩm rau của HTX sau khi thu hoạch, sơ chế và đóng gói đều được dán tem QR code, giúp người tiêu dùng dễ dàng truy xuất nguồn gốc, chất lượng sản phẩm thông qua điện thoại thông minh có kết nối internet. Sau khi trừ chi phí thu nhập của người lao động được 5 triệu đồng/người/tháng, mang lại nguồn thu nhập ổn định cho người lao động. Đặc biệt, được sự quan tâm, giúp đỡ của Sở Nông nghiệp & PTNT về tập huấn về sản xuất sơ chế đảm bảo an toàn thực phẩm, kỹ thuật trồng trọt theo phương pháp hữu cơ...nên trong thời gian tới HTX sẽ tập trung là điểm thu mua sơ chế nông sản có đầy đủ truy xuất nguồn gốc để cung cấp vào nội đô cho người dân, liên kết với các trang trại khác để phát triển.

Với những thành công trong liên kết sản xuất rau sạch, HTX Tiên Dương đạt danh hiệu Thương hiệu vàng nông nghiệp Việt Nam năm 2018 và năm 2019. Đặc biệt, sản phẩm rau cải ngồng hữu cơ sinh học Tiên Dương đã được UBND thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao./.

Đăng Diện

THỊ TRƯỜNG

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Tuần qua, các mặt hàng lương thực, thực phẩm, nông sản hàng hóa giá ít biến động, nguồn cung đa dạng và phong phú; riêng giá lợn hơi giảm từ 1.000-2.000 đ/kg so với tuần trước và giá rau xanh vẫn đang ở mức cao. Cụ thể:

Giá mặt hàng lương thực tại các chợ trên địa bàn Hà Nội tuần qua có giá bán dao động như sau: Gạo tám Thái có giá từ 18.000 – 20.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.000 - 17.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng giá từ 26.000 - 28.000 đ/kg. Giá các mặt hàng đầu đồ phổ biến như sau: Đậu xanh có vỏ giá dao động từ 42.000 – 45.000đ/kg, lạc nhân già từ 55.000 – 60.000đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trong tuần qua, giá thịt lợn hơi giảm nhẹ ở một số địa phương. Cụ thể, tại Hà Nội, giá lợn hơi được thương lái thu mua trong khoảng 44.000-46.000 đồng/kg, giảm 1.000-2.000 đồng/kg so với tuần trước. Hiện là thời điểm người chăn nuôi tập trung tái đàn, tăng đàn lợn phục vụ thị trường Tết Nguyên đán, nhưng do bệnh Dịch tả lợn châu Phi vẫn diễn biến phức tạp, nên các địa phương khuyến cáo người dân nên áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

Tại các chợ, mặt hàng thịt lợn bán lẻ có giá phổ biến như sau: Thịt mỡ sẵn có giá từ 85.000 – 90.000đ/kg, thịt ba chỉ giá 100.000 – 110.000đ/kg; xương sườn có giá 110.000 – 120.000đ/kg. Thịt bò có giá từ 260.000-280.000đ/kg; gà ta hơi có giá dao động từ 100.000 –

120.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn giá bán dao động từ 70.000 – 75.000đ/kg, ngan nguyên con làm sẵn có giá từ 80.000 – 85.000đ/kg. Giá bán lẻ các mặt hàng trứng trên thị phổ biến như sau: Trứng gà ta có giá 40.000đ/chục, trứng gà Ai Cập có giá từ 22.000 – 25.000đ/chục, trứng vịt có giá từ 25.000-30.000 đ/chục; Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng thủy sản ổn định. Cá chép từ 55.000 – 60.000đ/kg, cá trắm giá dao động từ 60.000 – 65.000đ/kg, ngao có giá 20.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Hơn một tuần nay, giá rau xanh trên địa bàn Hà Nội vẫn đang ở mức cao khiến chi phí trong sinh hoạt của nhiều gia đình tăng đáng kể. Cụ thể, rau muống đang có giá 10.000 – 15.000 đ/mớ, rau mồng tơi tăng từ 5.000 đ/mớ lên đến 10.000 đ/mớ, giá rau cải ngọt 15.000 đ/mớ, cải xanh 12.000 đ/mớ, cải cúc 10.000 đ/mớ, cải bắp 25.000 đ/kg. Các loại rau, củ khác như cà chua, dưa chuột đang được bán với giá 25.000 - 30.000 đ/kg, hành lá 60.000 đ/kg. Riêng đối với rau mùi giá đã tăng lên mức 90.000 – 100.000 đ/kg. Đối với mặt hàng trái cây có giá như sau: Quýt Sài Gòn, cam sành có giá từ 35.000 – 40.000 đ/kg, cam Cao Phong 25.000 – 30.000 đ/kg, dưa hấu miền Nam có giá 20.000 đ/kg, ổi có giá 15.000 - 20.000đ/kg, xoài cát chu giá 40.000 – 45.000đ/kg, thanh long ruột đỏ 35.000 – 40.000 đ/kg,...

TX (TH)

* Thị trường thế giới

NHẬP KHẨU PHÂN BÓN QUAY TRỞ LẠI MỐC 1 TỶ USD

Nhập khẩu phân bón tăng mạnh về lượng và trị giá trong 10 tháng năm nay và đã vượt qua kim ngạch nhập khẩu trong cả năm 2020.

Theo Tổng cục Hải quan, nhập khẩu phân bón về Việt Nam trong 10 tháng năm 2021 đạt 3,8 triệu tấn, kim ngạch 1,15 tỷ USD, tăng 20,4% về khối lượng và tăng 46,8% về kim ngạch so với 10 tháng năm 2020.

Như vậy, chỉ trong 10 tháng, kim ngạch nhập khẩu phân bón đã vượt qua kim ngạch nhập khẩu của cả năm ngoái (952 triệu USD), và đưa nhập khẩu phân bón trong năm nay quay trở lại mốc 1 tỷ USD sau 1 năm rời khỏi mốc này.

Việt Nam nhập khẩu phân bón nhiều nhất từ thị trường Trung Quốc. Trong 10 tháng năm 2021, nhập khẩu từ thị trường này đạt 1,7 triệu tấn, trị giá 490,31

triệu USD, tăng tương ứng 28,9% và 63,7% so với cùng kỳ 2020. Phân bón nhập khẩu từ Trung Quốc chiếm 44,6% trong tổng lượng và chiếm 42,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu phân bón của cả nước.

Nhập khẩu phân bón từ Đông Nam Á trong 10 tháng đạt 429.531 tấn, trị giá 151,21 triệu USD, tăng 42,8% về lượng, tăng 108,8% về kim ngạch, so với cùng kỳ. Đây là nguồn cung đứng thứ 2 về phân bón nhập khẩu của Việt Nam, chiếm 13,18% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Đứng thứ 3 là thị trường Nga đạt 329.307 tấn, trị giá 112,91 triệu USD, tăng 12% về lượng, tăng 22,5% kim ngạch so với 10 tháng năm 2020, chiếm 9,84% tổng kim ngạch./.

Theo nongnghiep.vn

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 11 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Trung Tâm Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	10.000	9.000	8.000	8.000	9.000	8.000	9.000	9.000	8.000	8.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.000	13.000	12.000	12.000	13.000	12.000	13.000	12.000	12.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	16.000	17.000	17.000	15.000	15.000	15.000	20.000	15.000	15.000	16.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	13.000	14.000	14.000	13.500	14.000	13.000	15.000	13.000	14.000	15.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	16.000	18.000	19.000	17.000		16.000	20.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	20.000	20.000	19.000	18.000	16.000	16.000	20.000	18.000	17.000	17.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	20.000	20.000	19.000	20.000	18.000	17.000	22.000	18.000	18.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	27.000	28.000	25.000	25.000	27.000	25.000	30.000	26.000	28.000	26.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1	40.000	35.000	31.000	30.000	30.000	32.000		30.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	Loại 1		29.000		29.000	20.000	26.000		30.000		24.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	50.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	55.000	45.000	45.000	50.000
12	Lạc nhân	Loại 1	55.000	60.000	60.000	55.000	55.000	55.000	60.000	55.000	55.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	55.000	55.000	55.000	52.000	50.000	48.000	55.000	55.000	48.000	55.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	9.000	8.000	8.500	8.000	8.800	9.000	8.000	8.000	9.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 11 năm 2021

TT	Mặt hàng và quy cách	ĐVT	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	đ/kg		13.000	13.000	12.000		12.500	12.000	11.000	10.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	đ/kg	7.000	6.000	5.500	5.000	5.500	6.000	5.000	5.000	5.500
3	Kali	đ/kg	15.000	14.000	13.000	13.000	15.000	13.000	13.000	13.000	13.000
4	Lân Văn Điển	đ/kg	6.000	5.000	4.500	4.500	4.500	5.000	4.500	4.500	5.000
5	Lúa giống Khang dân	đ/kg			20.000	20.000	18.000	18.000	23.000	18.000	18.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8	đ/kg						30.000	33.000	30.000	
7	Lúa giống Bắc thơm	đ/kg			25.000	22.000		22.000	23.000	23.000	
8	Lúa nếp 97	đ/kg			27.000	20.000		22.000	25.000	23.000	
9	Giống cây mít siêu sớm	đ/cây	40.000	40.000	55.000	50.000	60.000	60.000	70.000	45.000	45.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	đ/cây	25.000	45.000	40.000	35.000	60.000	35.000	50.000	35.000	30.000
11	Giống cây Na Thái	đ/cây		40.000	25.000	35.000	60.000	35.000	45.000	35.000	30.000
12	Giống cây bưởi Diễn	đ/cây	20.000	35.000	20.000	25.000	50.000	35.000	35.000	20.000	25.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt	đ/cây			25.000	25.000	50.000	20.000	45.000	25.000	30.000
14	Ổi Đài Loan	đ/cây		20.000	20.000	30.000	50.000	20.000	35.000	20.000	18.000
15	Nhãn chín muộn	đ/cây	40.000	50.000	35.000	40.000		35.000	40.000	40.000	30.000
16	Lợn giống (7-8kg)	đ/con	1.100.000		1.300.000	1.200.000	1.000.000	1.200.000	1.300.000		1.000.000
17	Vịt giống lai bơ	đ/con	15.000	14.000	12.000	10.000		10.000	14.000	10.000	12.000
18	Giống ngan Pháp	đ/con	16.000	15.000	14.000	13.000		12.000	15.000		13.000
19	Giống gà con lông màu	đ/con	11.000		11.000	10.000		10.000	12.000	9.500	12.000
20	Giống Gà con trứng	đ/con		13.000	15.000		12.000			13.000	

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 11 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Trung Tâm Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	Loại 1	70.000	80.000	80.000	70.000	80.000	70.000	80.000	80.000	80.000	80.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	80.000	90.000	90.000	80.000	100.000	80.000	90.000	90.000	90.000	90.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	90.000	110.000	100.000	90.000	100.000	90.000	100.000	100.000	100.000	100.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	280.000	260.000	250.000	270.000	250.000	270.000	260.000	270.000	250.000
5	Thịt bò mông	Loại 1	260.000	270.000	250.000	240.000	270.000	240.000	260.000	250.000	260.000	240.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	110.000	130.000	120.000	100.000	100.000	110.000	130.000	120.000	110.000	100.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	150.000	160.000	140.000	135.000	150.000	140.000	170.000	150.000	130.000	30.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	35.000		30.000	40.000	33.000	34.000	50.000	65.000	45.000	36.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	50.000	54.000	70.000	70.000	60.000	68.000
10	Vịt hơi	Loại 1	52.000	55.000	48.000	45.000	41.000	42.000	50.000	55.000	60.000	38.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	70.000	80.000	75.000	75.000	68.000	70.000	70.000	75.000	80.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	50.000	65.000	60.000	60.000	59.000	56.000	65.000	65.000	70.000	50.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	65.000	90.000	80.000	80.000	95.000	80.000	85.000	80.000	90.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.500	4.000	4.500	4.000	4.000	4.500	3.700	4.500	4.000
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.000	3.500	3.000	3.500	4.000	3.000	3.200	3.000	3.000	2.700
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	60.000	60.000	50.000	55.000	65.000	55.000	60.000	60.000	60.000	55.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	60.000	70.000	55.000	60.000	65.000	60.000	70.000	70.000	70.000	65.000
18	Cá quả	Loại 1	100.000	120.000	100.000	120.000	120.000	130.000	150.000	100.000	100.000	120.000
19	Ngao	Loại 1	18.000	25.000	20.000	18.000		18.000	25.000	20.000	20.000	25.000
20	Tôm sú	Loại 1	350.000	450.000					450.000	420.000	450.000	400.000
21	Cua đồng	Loại 1	150.000	200.000	160.000	180.000	200.000	170.000	220.000	150.000	180.000	160.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 11 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Trung Tâm Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	Loại 1	40.000	40.000	40.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
2	Dứa hấu Miền Nam	Loại 1	25.000	25.000	20.000	20.000	22.000	18.000	25.000	18.000	18.000	20.000
3	Ổi	Loại 1	20.000	20.000	20.000	15.000	18.000	20.000	25.000	15.000	20.000	15.000
4	Roi miền Nam	Loại 1	45.000	50.000	45.000	45.000	50.000	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	12.000	15.000	13.000	12.000	10.000	12.000	15.000	10.000	12.000	15.000
6	Cam Cao Phong	Loại 1	20.000	25.000	25.000	25.000	25.000	20.000	30.000	25.000	20.000	20.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	40.000	45.000	40.000	35.000	35.000	35.000	45.000	35.000	40.000	35.000
8	Thanh long	Loại 1	25.000	35.000	30.000	30.000	30.000	28.000	40.000	30.000	30.000	30.000
9	Xoài cát	Loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000	35.000	35.000	30.000
10	Cà chua	Loại 1	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	22.000	30.000	20.000	25.000	20.000
11	Bí đao	Loại 1	20.000	20.000	16.000	16.000	25.000	18.000	25.000	18.000	16.000	20.000
12	Khoai tây	Loại 1	18.000	20.000	18.000	18.000	16.000	16.000	20.000	18.000	20.000	25.000
13	Rau cải ngọt	Loại 1	20.000	30.000	20.000	25.000	25.000	25.000	35.000	20.000	25.000	20.000
14	Rau muống (mớ)	Loại 1	6.000	10.000	7.000	7.000	7.000	7.000	12.000	8.000	7.000	8.000
15	Rau cải mớ (mớ)	Loại 1	10.000	15.000	12.000	12.000	8.000	10.000	15.000	12.000	8.000	8.000
16	Dưa chuột	Loại 1	20.000	30.000	25.000	25.000	18.000	25.000	30.000	20.000	20.000	28.000
17	Bắp cải	Loại 1	15.000	25.000	25.000	25.000	18.000	22.000	25.000	20.000	20.000	20.000
18	Bắp cải	Loại 1	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000
19	Su hào (củ)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000		5.000	5.000	5.000	4.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	15.000	30.000	30.000	25.000	7.000	27.000	25.000	25.000		35.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	35.000	4.000	4.000	5.000	5.000	5.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	4.000	5.000	5.000	5.000	6.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 28 tháng 11 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Nam Định	Thái Nguyên	Phú Thọ
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	9.000	8.500	8.500
2	Đậu tương	Loại 1	28.000	28.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	50.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	Loại 1	55.000	55.000	60.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	68.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	43.000	44.000	43.000
7	Thịt mông sẵn	Loại 1	80.000	80.000	80.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	110.000	100.000	100.000
9	Vịt hơi	Loại 1	50.000	48.000	48.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	260.000	250.000	260.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.000	4.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	5.500	6.000	5.500
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	20.000	20.000	22.000
14	Cam Cao Phong	Loại 1	20.000	25.000	20.000
15	Hành lá	Loại 1	50.000	55.000	50.000
16	Cà rốt	Loại 1	16.000	16.000	17.000
17	Hành tây	Loại 1	20.000	20.000	18.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	25.000	25.000	25.000
19	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Cải bắp	Loại 1	25.000	22.000	25.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Hường Việt Sinh Đại diện: Vũ Lan Sinh	Lô BT1, ngõ 191, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội ĐT: 0243.750.1459	Chuyên cung cấp các sản phẩm chế biến từ thịt lợn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Lê Văn Sinh Đại diện: Lê Văn Sinh	Thôn Long Phú, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0979.414.265	Chuyên cung cấp giò, chả lợn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Cơ sở Đỗ Dũng Đại diện: Đỗ Văn Dũng	Thôn 6, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0339.668.955	Chuyên cung cấp giò các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Lương Tiến Mạnh Đại diện: Lương Tiến Mạnh	Thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0247.307.3688	Chuyên cung cấp giò chả lợn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH thực phẩm Ngân Giang Đại diện: Tô Văn Quý Hợi	Xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0972.689.883	Chuyên cung cấp rau, củ quả an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX sản xuất và tiêu thụ nông sản sạch Viên Sơn Đại diện: Bùi Thị Hiếu	Phường Viên Sơn, TX Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0982.205.460	Chuyên cung cấp rau, củ quả an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty TNHH đầu tư và dịch vụ nông nghiệp Thanh Xuân Đại diện: Hoàng Văn Hiền	Thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0918.402.627	Chuyên cung cấp rau, củ quả an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX sản xuất rau an toàn và dịch vụ tổng hợp Minh Hưng Đại diện: Trần Văn Mưu	Xóm 7, thôn Tráng Việt, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0382.767.962	Chuyên cung cấp rau, củ quả an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh cây giống Đại diện: Nguyễn Thị Mến	Xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0979.922.409	Chuyên cung cấp cây giống rau màu các loại..., phục vụ địa bàn huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh cây giống Đại diện: Nguyễn Thị Phiến	Xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0387.301.612	Chuyên cung cấp cây giống rau màu các loại..., phục vụ địa bàn huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Chiến	Xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0867.698.266	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp, phục vụ địa bàn huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Phùng Văn Tám	Thôn An Duyệt, xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0978.968.621	Chuyên cung cấp cám cho gia súc, gia cầm, phục vụ địa bàn huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi gà thả vườn Đại diện: Cần Thị Quy	Xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0982.595.607	Chuyên bán buôn, bán lẻ gà thịt đảm bảo chất lượng, phục vụ khu vực huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
2	Hộ chăn nuôi gà thả vườn Đại diện: Nguyễn Văn Tề	Thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0382.714.934	Chuyên bán buôn, bán lẻ gà thịt đảm bảo chất lượng, phục vụ khu vực huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Hộ chăn nuôi bò thịt Đại diện: Hà Đức Toàn	Xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0972.504.683	Chuyên bán buôn, bán lẻ bò thịt đảm bảo chất lượng, phục vụ khu vực huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng bưởi Đại diện: Doãn Văn Đông	Xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT:0947.466.792	Chuyên bán buôn, bán lẻ bưởi Phúc Thọ đảm bảo chất lượng, phục vụ khu vực huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất bánh kẹo truyền thống Hiền Bao Đại diện: Cao Văn Hiền	Thôn Đông Sàng, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT:0359.037.107	Chuyên kinh doanh kẹo lạc, kẹo vừng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Quý Thảo Đại diện: Kiều Văn Quý	Thôn Đông Sàng, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT:0979.574.652	Chuyên kinh doanh kẹo lạc, kẹo vừng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Vũ Thị Quý Đại diện: Vũ Thị Quý	Xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0355.951.825	Chuyên kinh doanh chè kho Đại Đồng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Cơ sở sản xuất Minh Thủy Đại diện: Nguyễn Trí Thủy	Thôn Thạch, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0822.007.020	Chuyên kinh doanh chè lam. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX chè an toàn Sơn Thành Đại diện: La Thị Tâm	Xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0369.762.805	Chuyên cung cấp trà tôm nõn, đinh đinh trà, trà xanh Sơn Thành. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX chè Hải Yến Đại diện: Hà Thị Yến	Xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0334.979.973	Chuyên cung cấp trà tôm nõn Hải Yến, trà xanh Bến Xuân. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX chè Nhật Thức Đại diện: Đào Thị Thức	Xã Phục Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0987.843.299	Chuyên cung cấp chè nõn cao cấp, Thức đinh trà. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH MTV Thương mại Hùng Thái Đại diện: Đỗ Mạnh Hùng	Thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0843.588.589	Chuyên cung cấp trà lắc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.